

Số: 429 /TB-BVM

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 5 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Các Công ty cung cấp dịch vụ tư vấn
thẩm định E-HSDT, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu**

Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, làm cơ sở tổ chức lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn thẩm định E-HSDT, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu mua sắm thiết bị y tế đợt 2 năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng

Địa chỉ: 68 Phan Đăng Lưu, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Lê Thanh Tú

Chức vụ: Trưởng phòng VTYT & Mắt giả, Tổ trưởng tổ mua sắm 1

Số điện thoại liên hệ: 091 3465923

Địa chỉ Email: tomuasam1@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Báo giá được niêm phong trong bì, nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện gửi về địa chỉ: Phòng Vật tư Y tế và Mắt giả, Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng, 68 Phan Đăng Lưu, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 14h00 ngày 09 tháng 05 năm 2025 đến 16h00 ngày 20 tháng 05 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày ký ban hành báo giá.

II. Thông tin gói thầu:

1. Tên gói thầu: Mua sắm thiết bị y tế đợt 2 năm 2024.

2. Giá trị gói thầu: **6.984.100.000 đồng**

(Bằng chữ: Sáu tỷ chín trăm tám mươi tư triệu một trăm ngàn đồng).

3. Danh mục, thông số kỹ thuật, yêu cầu của hàng hoá, đơn giá của các mặt hàng thuộc gói thầu: Phụ lục 2 đính kèm.

4. Nguồn vốn: Từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Bệnh viện.
5. Thời gian thực hiện: Quý II năm 2025.
6. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng, trong nước, xét theo từng phần.
7. Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

III. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục dịch vụ:

Stt	Danh mục	Yêu cầu của dịch vụ
1	Thẩm định E-HSMT	Thẩm định E-HSMT, lập báo cáo thẩm định, xử lý các tình huống,...
2	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, lập báo cáo thẩm định, xử lý các tình huống,...

2. Thời gian thực hiện:

- Thẩm định E-HSMT: tối đa 7 ngày.
- Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu: tối đa 10 ngày.

3. Hồ sơ báo giá bao gồm:

- Bảng báo giá (theo Phụ lục 1 đính kèm) đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, phí, lệ phí (nếu có) và các chi phí khác có liên quan theo quy định; có nêu rõ thời gian, tiến độ thực hiện công việc.

- Bảng báo giá (bản giấy) phải được đại diện hợp pháp của Công ty ký tên và đóng dấu; ghi rõ ngày, tháng, năm báo giá (đóng dấu giáp lai nếu có nhiều tờ).

- Yêu cầu về hồ sơ pháp lý:

+ Được thành lập theo đúng quy định của Pháp luật (có đăng ký kinh doanh, Quyết định thành lập, Chứng chỉ hành nghề,...).

+ Có trụ sở làm việc, địa chỉ rõ ràng.

- Yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm:

+ Đã đăng ký trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

+ Có kinh nghiệm trong tư vấn thẩm định các gói thầu mua sắm thiết bị y tế, vật tư y tế (có hợp đồng tương tự kèm theo).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ CNTT (để đăng Website);
- <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>;
- Lưu: VT, VT, TMS1.



Nguyễn Thị Ngọc Ánh



PHỤ LỤC 1

MẪU YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Đính kèm Thông báo số 429/TB-BVM ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng)

Kính gửi: Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng, chúng tôi...[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ

Stt	Tên dịch vụ	Nội dung công việc	Đơn giá	Thành tiền
1				
2				
..				
Tổng cộng				

(Số tiền bằng chữ:)

2. Báo giá này có hiệu lực tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày tháng năm

3. Bảng báo giá đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, phí, lệ phí (nếu có) và các chi phí khác có liên quan theo quy định.

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác, không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Không đang trong thời gian bị cấm tham gia đấu thầu.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT, YÊU CẦU HÀNG HÓA,
ĐƠN GIÁ CỦA GÓI THẦU MUA SẮM THIẾT BỊ Y TẾ ĐỢT 2 NĂM 2025

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số 429 /TB-BVM ngày 09 tháng 05 năm 2025
của Bệnh viện Mắt thành phố Đà Nẵng)

STT	Danh mục	Thông số kỹ thuật, yêu cầu của hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá
1	Máy cắt dịch kính	1. Yêu cầu chung: - Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ. + Chứng nhận chất lượng. + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu. - Xuất xứ: G7. - Hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và/hoặc tiếng Việt). 2. Cấu hình cung cấp: - Máy phẫu thuật dịch kính vòng mạc bao gồm laser quang đông tích hợp trong máy: 01 cái. - Bàn đạp: 01 cái. - Tay cầm phaco trong buồng dịch kính: 01 cái. - Tay cầm phaco dùng cho mổ phaco: 01 cái. - Tay cầm I/A: 01 cái. - Đầu tip I/A: ≥ 01 cái. - Cassette tổng hợp cắt dịch kính tương thích dùng cho máy hoặc bộ phụ kiện cắt dịch kính bán phần sau tiết trùng sẵn (bao gồm đầy đủ các phụ kiện cơ bản để thực hiện một ca phẫu thuật cắt dịch kính như cassette, đầu cắt...): ≥ 06 bộ. - Dây dẫn laser (đầu laser): ≥ 06 cái. - Dây cáp đốt điện (hoặc tay cầm đốt điện): ≥ 01 cái.	Máy	01	4.185.300.000

		- Đầu đốt điện nội nhân (hoặc đầu tip điện đông nội nhân): ≥ 01 cái. 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết: 3.1. Đầu cắt dịch kính: Tốc độ cắt tối đa: ≥ 10.000 nhát cắt/phút. 3.2. Nguồn chiếu sáng: Nguồn chiếu sáng: Xenon hoặc LED. 3.3. Kích cỡ (đầu cắt, dây đèn, đầu/dây laser): Có ít nhất 2 trong các kích cỡ sau: 23G, 25G, 27G. 4. Yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng. - Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà cung cấp có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. - Nhà cung cấp chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà cung cấp cam kết cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.			
2	Máy sinh hiển vi khám	1. Yêu cầu chung: - Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ. + Chứng nhận chất lượng. + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu. - Xuất xứ của máy chính: G7. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và/hoặc tiếng Việt). 2. Cấu hình cung cấp: - Máy chính. - Chân bàn đặt máy.	Máy	01	252.000.000

		- Adapter nguồn. - Thị kính. - Đèn định thị. 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết: - Loại kính soi 02 mắt. - Độ phóng đại: tối thiểu có 4 mức phóng đại: 10x, 16x, 25x, 40x. - Thị kính: $\geq 12.5x$. - Điều chỉnh đồng tử: từ $\leq 55mm$ đến $\geq 78mm$. - Điều chỉnh dải diop: từ $\leq -5D$ đến $\geq +5D$. - Nguồn sáng: LED. - Chế độ chiếu sáng: + Độ rộng khe: liên tục, tối đa $\geq 12mm$ + Độ dài khe: liên tục, tối đa $\geq 12mm$ - Bộ lọc ánh sáng: tối thiểu có 2 bộ lọc: + Lọc xanh (Blue/cobalt blue). + Lọc không đỏ (red free/green). 3. Yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng. - Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. - Nhà cung cấp chịu trách nhiệm lắp đặt, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà cung cấp cam kết cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.			
		1. Yêu cầu chung: - Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ. + Chứng nhận chất lượng. + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu.			

3	Máy sinh hiển vi khám có camera	- Xuất xứ của máy chính: G7. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh và/hoặc tiếng Việt). 2. Cấu hình cung cấp: - Máy chính. - Chân bàn đặt máy. - Thị kính. - Đèn định thị. - Bộ camera kỹ thuật số trong máy chính. - Phần mềm chính hãng đi kèm. - Bộ máy vi tính (CPU, màn hình, bàn phím, chuột). 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết: - Loại kính soi 02 mắt. - Độ phóng đại: Có tối thiểu 3 mức phóng đại 10x, 16x, 25x. - Thị kính: $\geq 12.5x$. - Điều chỉnh đồng tử: từ $\leq 55\text{mm}$ đến $\geq 78\text{mm}$. - Điều chỉnh dải diop: từ $\leq -5D$ đến $\geq +5D$. - Nguồn sáng: LED. - Chế độ chiếu sáng: + Độ rộng khe: liên tục, tối đa $\geq 12\text{mm}$. + Độ dài khe: liên tục, tối đa $\geq 12\text{mm}$. - Bộ lọc ánh sáng: có ít nhất 2 bộ lọc + Lọc xanh (blue hoặc Cobalt blue). + Lọc không đỏ (red free hoặc green). - Tính năng camera: + Độ phân giải: $\geq 5\text{ MP}$. + Có tính năng chụp ảnh và ghi hình. - Tính năng kỹ thuật của phần cứng: + Kết nối với máy tính bằng cổng USB 3.0. + Hệ điều hành: Windows 10 hoặc tương đương. + CPU: Intel Core i5 trở lên. + RAM: $\geq 8\text{GB}$.	Máy	01	480.000.000
---	---------------------------------	--	-----	----	-------------

		+ Ổ cứng: $\geq 512\text{GB}$. 4. Yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà cung cấp cam kết: + Chịu trách nhiệm lắp đặt tại nơi sử dụng, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. + Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. + Cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.			
4	Máy sinh hiển vi phần thuật	1. Yêu cầu chung: - Thiết bị được sản xuất từ năm 2024 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ. + Chứng nhận chất lượng. + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu. - Xuất xứ: G7. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: tiếng Anh và/hoặc Tiếng Việt. 2. Cấu hình cung cấp: - Thân máy chính. - Cánh tay nâng. - Hệ thống quang học: + Thị kính. + Vật kính. - Hệ thống chiếu sáng. - Bàn đạp điều khiển. - Chân đế. - Bộ núm vận có thể tiết trùng. 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết:	Máy	01	280.000.000

		- Hệ thống quang học: + Ống kính 2 mắt, có thể nghiêng. + Vật kính: Có tiêu cự F nằm trong khoảng 170 - 200mm. + Thị kính: 10x hoặc 12.5x. + Độ phóng đại: có ít nhất 3 mức phóng đại hoặc phóng đại liên tục. - Khoảng chỉnh độ nét: $\geq 30\text{mm}$. - Kính lọc: ≥ 01 loại kính lọc (trong đó có kính lọc ánh sáng xanh). - Công nghệ chiếu sáng: LED. - Kiểu chân đế: kiểu đứng, có khoá hãm bánh xe 4. Yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành thiết bị: ≥ 12 tháng. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà cung cấp cam kết: + Chịu trách nhiệm lắp đặt tại nơi sử dụng, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. + Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. + Cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.			
5	Máy sinh hiển vi phẫu thuật có camera và kính phụ	1. Yêu cầu chung: - Thiết bị được sản xuất từ năm 2024 trở về sau, mới 100%. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ. + Chứng nhận chất lượng. + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu. - Xuất xứ: G7.	Máy	01	1.000.000.000

	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng: tiếng Anh và/hoặc Tiếng Việt. 2. Cấu hình cung cấp: - Thân kính chính. - Cánh tay nâng. - Bộ điều khiển X-Y. - Hệ thống quang học: + Vật kính. + Thị kính. - Hệ thống chiếu sáng. - Chân đế. - Bàn đạp điều khiển. - Bộ camera chính hãng kết nối. - Màn hình LCD: không yêu cầu xuất xứ. - Bộ kính phụ. - Bộ núm vặn có thể tiết trùng. 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết: 3.1. Hệ thống quang học: - Ống kính hai mắt, có thể nghiêng. - Vật kính: Có tiêu cự F nằm trong khoảng 170 - 200mm. - Thị kính: 10x hoặc 12.5x. - Độ phóng đại: có ít nhất 3 mức phóng đại hoặc phóng đại liên tục. - Khoảng chỉnh độ nét: $\geq 30\text{mm}$. 3.2. Hệ thống chiếu sáng: - Nguồn sáng: LED. - Kính lọc: ≥ 01 loại kính lọc (trong đó có kính lọc ánh sáng xanh). 3.3. Chân đế: Kiểu đứng, có khoá hãm bánh xe. 3.4. Camera: Độ phân giải Pixel: $\geq 1920\text{ (H)} \times 1080\text{ (V)}$. 3.5. Kính phụ:		
--	--	--	--

		Điều chỉnh tiêu cự độc lập với kính hiển vi chính. 4. Yêu cầu khác: - Thời gian bảo hành thiết bị: ≥ 12 tháng. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. - Nhà cung cấp cam kết: + Chịu trách nhiệm lắp đặt tại nơi sử dụng, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. + Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. + Cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.			
6	Máy lạnh đông	1. Yêu cầu chung: - Sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%. - Xuất xứ: G7 hoặc châu Âu. - Đạt tiêu chuẩn FDA hoặc CE. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và/hoặc Tiếng Việt: 01 bộ. - Có cam kết cung cấp: + Chứng nhận xuất xứ. + Chứng nhận chất lượng. + Các giấy tờ, hồ sơ liên quan đến nhập khẩu. 2. Yêu cầu về cấu hình: - Máy chính: 01 máy. - Pedal điều khiển: 01 cái. - Bình khí CO2: 01 bình (không cần xuất xứ). - Bộ van điều áp kèm ống dẫn khí nén cao áp kết nối máy chính và bình khí: 01 bộ. - Ống dẫn khí xả: 01 cái. - Xe đặt máy: 01 cái. - Hộp đựng dầu lạnh đông: 01 hộp.	Máy	01	786.800.000

		- Dầu lạnh đông vòng mạc tiêu chuẩn (Standard): đường kính đầu (Tip diameter) $\leq 2.5\text{mm}$: 01 cái. - Dầu lạnh đông nội nhãn: đường kính đầu (Tip diameter) $\leq 0.89\text{mm}$: 01 cái. - Dầu lạnh đông điều trị glôcôm: đường kính đầu (Tip diameter) $\leq 3\text{mm}$: 01 cái. - Dầu lạnh đông điều trị lông xiêu: kích thước đầu (Tip size) $\leq 4 \times 10\text{mm}$: 01 cái. 3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật chi tiết: - Có phần mềm điều chỉnh các tham số tích hợp lên máy chính. - Phần mềm có tính năng tự động nhận biết loại dầu lạnh đông đang dùng. - Áp suất vận hành: trong khoảng từ 3100 đến 4480kPa (450 đến 650PSI hoặc 31 đến 45 Bar). - Thiết bị tương thích với các loại dầu lạnh đông: Dầu lạnh đông vòng mạc, dầu lạnh đông nội nhãn, dầu lạnh đông điều trị glôcôm, dầu lạnh đông điều trị lông xiêu. - Thiết bị sử dụng khí CO2 được đặt trong bình khí nén. - Màn hình hiển thị LCD, kích thước màn hình ≥ 3.5 inch, hiển thị các thông số: + Thông tin dầu dò. + Thời gian đóng băng. + Trạng thái bình gas. 4. Yêu cầu khác: - Thiết bị được bảo hành ≥ 12 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu. - Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng 72 giờ. - Giao hàng trong vòng 02 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.			
--	--	--	--	--	--

		- Nhà cung cấp chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao, hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo trì. - Nhà cung cấp cam kết cung cấp vật tư, linh kiện và phụ tùng thay thế từ 5 năm trở lên.			
--	--	--	--	--	--